

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019 - 2025 (sau đây gọi tắt là Đề án); xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 311/TTr-SLĐTBXH ngày 26/6/2019, UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án như sau:

I. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

Vận động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi nhằm:

1. Cải thiện tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng của trẻ em thông qua khám chữa bệnh, hỗ trợ bữa ăn dinh dưỡng cho trẻ em lứa tuổi mầm non, tiểu học.
2. Hỗ trợ trẻ em được tham gia hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí.
3. Hỗ trợ đồ ấm cho trẻ em.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN

1. Tăng cường công tác truyền thông, vận động các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và mọi tầng lớp nhân dân đóng góp nguồn lực cho việc thực hiện Đề án.

2. Vận động, hình thành mạng lưới các nhà tài trợ, các tổ chức hỗ trợ thực hiện Đề án. Thường xuyên cung cấp cho các nhà tài trợ kế hoạch, nhu cầu cần hỗ trợ của các địa phương.

3. Điều phối việc hỗ trợ cho trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi về khám chữa bệnh, dinh dưỡng cho trẻ em lứa tuổi mầm non, tiểu học; vui chơi, giải trí cho trẻ em; đồ ấm cho trẻ em phù hợp theo độ tuổi.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong việc vận động nguồn lực hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, cụ thể:

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch vận động nguồn lực. Điều phối, vận động và lồng ghép, sử dụng các nguồn lực một cách công khai, minh bạch, tránh chồng chéo, trùng lặp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cấp.

- Đa dạng hóa nguồn lực, phương thức hỗ trợ phù hợp với yêu cầu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tài trợ. Tiếp nhận, phân phối và triển khai các hoạt động hỗ trợ đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng các sản phẩm hỗ trợ đáp ứng nhu cầu của các địa phương và đối tượng hưởng lợi.

- Rà soát nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh các chính sách khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em.

5. Kịp thời động viên, biểu dương, khen thưởng các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia đóng góp, vận động nguồn lực thực hiện Đề án.

III. NGÂN SÁCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Vận động từ các cơ quan, tổ chức, các doanh nghiệp, các quỹ từ thiện, quỹ xã hội, các cá nhân, các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai các hoạt động của Đề án.

2. Ngân sách nhà nước hàng năm của các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước phục vụ chi cho công tác quản lý, điều phối thực hiện Đề án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì triển khai vận động các nguồn lực để thực hiện Đề án, có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án. Hướng dẫn các địa phương đánh giá nhu cầu của trẻ em; điều phối việc vận động nguồn lực và triển khai hỗ trợ trẻ em.

b) Chủ trì triển khai các hoạt động truyền thông, vận động nguồn lực thực hiện Đề án; xây dựng mạng lưới các nhà tài trợ hỗ trợ thực hiện Đề án.

c) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch vận động nguồn lực và điều phối việc hỗ trợ trẻ em.

d) Chỉ đạo Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh vận động nguồn lực tương ứng với các hoạt động chủ yếu của Đề án.

đ) Tổng hợp các nguồn lực huy động từ các tổ chức và số trẻ em được hỗ trợ của Đề án.

e) Theo dõi, giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh; tổ chức đánh giá, báo cáo hàng năm và tổng kết việc thực hiện Đề án theo quy định; biểu dương, khen thưởng hoặc đề xuất khen thưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong việc vận động nguồn lực thực hiện Đề án.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án, trong đó:

a) Sở Y tế chịu trách nhiệm bảo đảm chuyên môn về dinh dưỡng, khám chữa bệnh cho trẻ em; phối hợp hướng dẫn thực hiện việc đánh giá nhu cầu về dinh dưỡng, khám chữa bệnh cho trẻ em.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì hướng dẫn về tiêu chuẩn, chất lượng các khu vui chơi, giải trí cho trẻ em.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì hướng dẫn việc sử dụng các cơ sở giáo dục cho trẻ em tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; phối hợp với Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn triển khai hỗ trợ bữa ăn dinh dưỡng, hỗ trợ đồ ấm cho trẻ em tại các lớp học, điểm trường, trường mầm non, trường tiểu học.

d) Ban Dân tộc tỉnh chủ động triển khai, vận động nguồn lực thực hiện các hoạt động của Đề án; phối hợp với các địa phương trong việc đánh giá nhu cầu cần hỗ trợ cho trẻ em để triển khai thực hiện.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan triển khai vận động nguồn lực hỗ trợ đồ ấm và các hỗ trợ khác; hằng năm sử dụng một phần Quỹ Vì người nghèo để hỗ trợ thực hiện Đề án.

4. Đề nghị Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh tham gia vận động nguồn lực hỗ trợ cho các hoạt động trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; xây dựng kế hoạch vận động, thông tin kết quả vận động nguồn lực gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để thống nhất trong kế hoạch chung hằng năm triển khai Đề án; định kỳ gửi báo cáo thực hiện về cơ quan chủ trì Đề án để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Thái Nguyên tham gia vận động nguồn lực hỗ trợ bảo đảm quyền vui chơi, giải trí cho trẻ em; xây dựng kế hoạch vận động, thông tin kết quả vận động nguồn lực gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để thống nhất trong kế hoạch chung hằng năm triển khai Đề án; định kỳ gửi báo cáo thực hiện về cơ quan chủ trì Đề án để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

6. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Bảo trợ người khuyết tật và bảo vệ quyền trẻ em tỉnh tham gia hỗ trợ, vận động nguồn lực để thực hiện Đề án; tích cực truyền thông về Đề án; định kỳ hằng năm thông tin kết quả vận động nguồn lực về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

7. Vận động các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các doanh nghiệp, các quỹ xã hội, quỹ từ thiện, quỹ tài chính, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tham gia ủng hộ tài chính để thực hiện Đề án.

8. UBND các huyện, thành phố, thị xã:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Đề án tại địa phương theo hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; chủ động bố trí kinh phí phục vụ cho công tác quản lý, điều phối thực hiện Đề án tại địa phương.

b) Hằng năm, xây dựng kế hoạch, vận động nguồn lực tại địa phương để hỗ trợ triển khai thực hiện Đề án; đánh giá, đề xuất nhu cầu cần hỗ trợ về khám chữa bệnh, dinh dưỡng, vui chơi, giải trí, đồ ấm mùa đông cho trẻ em thuộc đối tượng của Đề án; thường xuyên kiểm tra, đánh giá và định kỳ hằng năm gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan, các địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp, hiệu quả. /.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị có liên quan;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT, KGVX, TH.



Trịnh Việt Hùng